

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN KIẾN TRÚC AAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN KIẾN TRÚC AAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: AAM ARCHITECTURE CONSULTING
JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: TƯ VẤN KIẾN TRÚC AAM

2. Mã số doanh nghiệp: 0108048166

3. Ngày thành lập: 06/11/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 57 ngách 29/70 phố Khương Hạ, Phường Khương Đình, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: - Tư vấn thiết kế kiến trúc – nội thất. Tư vấn thiết kế kiến trúc các công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp, giao thông	7410(Chính)
2.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
3.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
4.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
5.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Bán buôn thủy sản. Bán buôn rau, quả. Bán buôn thịt và các sản phẩm từ thịt. Bán buôn thực phẩm khác.	4632
6.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác.	4649
7.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Mua bán máy móc, thiết bị phòng cháy chữa cháy	4659
8.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: - Mua bán vật liệu xây dựng, vật liệu hoàn thiện, vật liệu nội thất, vật liệu trang trí	4663
9.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
10.	Bán buôn tổng hợp	4690
11.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
12.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753

13.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
14.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lều lưu động hoặc tại chợ	4781
15.	Bán lẻ hàng dệt, may sẵn, giày dép lưu động hoặc tại chợ	4782
16.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet	4791
17.	Bốc xếp hàng hóa	5224
18.	Cho thuê xe có động cơ Chi tiết: Cho thuê ô tô. Cho thuê xe có động cơ khác	7710
19.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
20.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410
21.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
22.	Xây dựng nhà các loại	4100
23.	Xây dựng công trình công ích	4220
24.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: - Xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi - Thi công xây lắp công trình hạ tầng kỹ thuật	4290
25.	Phá dỡ	4311
26.	Chuẩn bị mặt bằng Chi tiết: - Phá dỡ, san lấp và chuẩn bị mặt bằng công trình	4312
27.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
28.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
29.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
30.	Hoàn thiện công trình xây dựng Chi tiết: - Thi công và trang trí nội, ngoại thất các công trình kiến trúc cảnh quan - Thi công nội thất công trình	4330
31.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
32.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép Chi tiết: Bán buôn vải. Bán buôn hàng may mặc. Bán buôn giày dép.	4641
33.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
34.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
35.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ thủy sản. Bán lẻ rau, quả. Bán lẻ thực phẩm khác.	4722
36.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751
37.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771

38.	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ	4789
39.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu	4799
40.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt) Chi tiết: Kinh doanh vận tải hành khách bằng ô tô, taxi nội tỉnh và liên tỉnh.	4931
41.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Vận tải hành khách bằng xe khách.	4932
42.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng bằng ô tô	4933
43.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa Chi tiết: Kho bãi và lưu trữ hàng hóa trong kho đông lạnh	5210
44.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ	5221
45.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Tư vấn giám sát thi công - Tư vấn chất lượng công trình - Thi công thực nghiệm công trình xây dựng - Giám sát thi công xây dựng hệ thống phòng cháy chữa cháy trong công trình xây dựng - Tư vấn quản lý dự án xây dựng công trình	7110
46.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác	7730
47.	Đại lý du lịch Chi tiết: Dịch vụ du lịch; Hướng dẫn và đưa đón khách du lịch.	7911
48.	Điều hành tua du lịch	7912
49.	Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7920
50.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại Chi tiết: - Kinh doanh thương mại điện tử - Xúc tiến thương mại	8230
51.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh theo quy định hiện hành của Nhà nước	8299

6. Vốn điều lệ: 2.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	TRƯƠNG THỊ MAI	Thôn Dinh, Xã Nhân Trạch, Huyện Bồ Trạch, Tỉnh Quảng Bình, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	10.000	100.000.000	5,000	194317125	
			Tổng số	10.000	100.000.000	5,000		
2	TRƯƠNG THỊ LIÊN	Thôn Dinh, Xã Nhân Trạch, Huyện Bồ Trạch, Tỉnh Quảng Bình, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	10.000	100.000.000	5,000	044191000046	
			Tổng số	10.000	100.000.000	5,000		
3	ĐOÀN HỮU TRUNG	Thôn Bình Cầu, Xã Quảng Lăng, Huyện Ân Thi, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	180.000	1.800.000.000	90,000	030085000360	
			Tổng số	180.000	1.800.000.000	90,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: ĐOÀN HỮU TRUNG

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 20/04/1985

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 030085000360

Ngày cấp: 01/09/2015

Nơi cấp: Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Bình Cầu, Xã Quảng Lăng, Huyện Ân Thi, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 57 ngách 29/70 phố Khương Hạ, Phường Khương Đình, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội

